

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HẢI PHÒNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo : Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng
Mã ngành : 6720604
Trình độ đào tạo : Cao đẳng
Hình thức đào tạo : Chính quy

Hải Phòng

Số: 413/QĐ-CDY

Hải Phòng, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành chương trình đào tạo
ngành Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, trình độ Cao đẳng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 1279/BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Hải Phòng trên cơ sở Trường Trung học Y tế Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, trình độ Cao đẳng;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo - NCKH & HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, trình độ Cao đẳng của trường Cao đẳng Y tế Hải Phòng

(Có chương trình đào tạo kèm theo)

Điều 2. Chương trình đào tạo tại Điều 1 được thực hiện cho các khóa tuyển sinh từ tháng 3 năm 2025 của trường Cao đẳng Y tế Hải Phòng.

Điều 3. Các đơn vị trực thuộc Trường và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- TCGDNN (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT-NCKH&HTQT.



TS. Đào Văn Tùng



MỤC LỤC

Mã MH/MĐ	Tên môn học	Trang
	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	01
MH 1	Giáo dục chính trị	08
MH 2	Pháp luật	16
MH 3	Giáo dục thể chất	22
MH 4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	28
MH 5	Tin học	40
MH 6	Tiếng Anh	49
MĐ 7	Mô đun: Cấu tạo và chức năng cơ thể người	60
MĐ 8	Mô đun: Đại cương sự hình thành bệnh tật và phục hồi	87
MH 9	Điều dưỡng cơ sở	115
MH 10	Cấp cứu ban đầu	129
MH 11	Tâm lý - Y đức - Tổ chức y tế	137
MĐ 12	Giao tiếp - Giáo dục sức khỏe	144
MH 13	Sức khỏe - Môi trường và Vệ sinh	156
MH 14	Dịch tễ học	167
MH 15	Bệnh học	174
MH 16	GPCN hệ vận động và hệ thần kinh	197
MH 17	Vận động trị liệu	205
MH 18	Lượng giá chức năng vận động	212
MH 19	Các phương thức điều trị bằng vật lý	217
MH 20	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ xương khớp và cột sống	223
MH 21	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ thần kinh - cơ	235

MH 22	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ tim mạch - hô hấp	242
MH 23	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ da - tiêu hoá - tiết niệu - sinh dục và nội tiết	251
MH 24	Ngôn ngữ trị liệu	259
MH 25	Hoạt động trị liệu	267
MH 26	Xoa bóp trị liệu	274
MĐ 27	Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	281
MĐ 28	Y học dân tộc và dưỡng sinh	289
MH 29	Quản lý khoa - phòng VLTL-PHCN	301
MH 30	Thống kê y học - nghiên cứu khoa học	308
MH 31	Thực tập lâm sàng 1 (Các phương thức vật lý trị liệu, vận động trị liệu, xoa bóp trị liệu)	316
MH 32	Thực tập lâm sàng 2 (Hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý thần kinh - cơ)	326
MH 33	Thực tập lâm sàng 3 (Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý hệ xương khớp và cột sống)	334
MH 34	Thực tập lâm sàng 4 (Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý hệ thần kinh cơ, hệ tim mạch, hệ hô hấp, hệ da, tiết niệu, tiêu hóa, nội tiết, sinh dục)	347
MH 35	Thực tập tốt nghiệp	357
MH 36	Phục hồi chức năng thể thao	363
MH 37	Lâm sàng PHCN thể thao	368
MH 38	Vận động trị liệu nâng cao	377
MH 39	Lâm sàng vận động trị liệu nâng cao	383

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 413 /QĐ-CDY ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng y tế Hải Phòng)

Ngành, nghề : Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng
Mã ngành, nghề : 6720604
Trình độ đào tạo : Cao đẳng
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT
Thời gian khóa học : 3 năm

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng là ngành, nghề chuyên khoa về kỹ thuật y học hiện đại, áp dụng những phương pháp điều trị bằng vật lý và không sử dụng thuốc trong quá trình điều trị cho người bệnh, đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Các kỹ thuật cơ bản được sử dụng trong ngành phục hồi chức năng bao gồm: Vận động trị liệu, hoạt động trị liệu, điện trị liệu, nhiệt trị liệu, ánh sáng trị liệu, xoa bóp trị liệu, kéo giãn trị liệu, v.v... Hiện nay kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng rất phổ biến và được lựa chọn để điều trị cho người bệnh phục hồi chức năng cho người bệnh. Ngành, nghề Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng có 2 lĩnh vực làm việc chính là: Phục hồi chức năng về vật lý trị liệu, phục hồi chức năng về hoạt động trị liệu.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề khám chữa bệnh ở trình độ cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đào tạo Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng có đủ ý đức, có kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở vững chắc, có kiến thức và kỹ năng để thực hiện các phương pháp, kỹ thuật Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng phục vụ nhu cầu của người bệnh, có trình độ tiếng Anh tương đương bậc 2 khung năng lực châu Âu, có khả năng tiếp cận và ứng dụng các thành tựu khoa học trong bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể

CDR1: Tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp để thiết lập được môi trường làm việc an toàn, cải tiến chất lượng chăm sóc và giảm thiểu rủi ro trong môi trường chăm sóc.

CDR2: Áp dụng các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, bệnh học, khoa học điều dưỡng, nguyên tắc và phương pháp y tế công cộng để xác định các vấn đề sức khỏe, yếu tố nguy cơ đến sức khỏe và đưa ra các quyết định chăm sóc cho các cá nhân, gia đình và cộng đồng.

CDR3: Áp dụng quy trình điều dưỡng vào chăm sóc người bệnh, gia đình và cộng đồng. Thực hiện thuốc, các kỹ thuật chăm sóc đúng quy trình của Bộ Y tế, đồng thời cập nhật các hướng dẫn chuyên môn để đảm bảo tính liên tục, tôn trọng người bệnh, an toàn và hiệu quả trong chăm sóc người bệnh.

CDR4: Phát hiện kịp thời, đánh giá đầy đủ, chính xác các tình huống cấp cứu để thực hiện sơ cứu, cấp cứu đúng, hiệu quả tại cơ sở y tế và cộng đồng. Tham gia cấp cứu dịch bệnh và thảm họa.



CĐR5: Thực hiện kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp, hình thức, sự hiểu biết về văn hóa, tín ngưỡng để thiết lập được mối quan hệ thân thiện, hợp tác với người bệnh, gia đình, đồng nghiệp và cộng đồng; Giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng.

CĐR6: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực chăm sóc, hợp tác liên ngành, quản lý môi trường chăm sóc để đảm bảo chăm sóc an toàn, toàn diện, liên tục, hiệu quả cho cá nhân, gia đình và cộng đồng. Ứng dụng các nguyên tắc quản lý và lãnh đạo trong thực hành chăm sóc.

CĐR7: Vận dụng kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học để phối hợp, tham gia các nghiên cứu, sáng kiến cải tiến và áp dụng thực hành dựa vào bằng chứng trong chăm sóc người bệnh.

CĐR8: Chủ động tiếp thu các nguồn thông tin về công việc trong tương lai của bản thân, tham gia các hoạt động học tập ngoại khóa, lựa chọn các chuyên đề yêu thích để phát triển năng lực của bản thân, học tập suốt đời. Xây dựng hình ảnh ngành nhằm nâng cao vai trò, vị thế của người điều dưỡng, của ngành điều dưỡng trong nước và quốc tế. Đạt chuẩn trình độ tin học, ngoại ngữ theo quy định và tham khảo được tài liệu chuyên ngành để áp dụng cho học tập, chăm sóc người bệnh.

CĐR9: Rèn luyện được kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tính thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học. Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân, đánh giá đúng chất lượng công việc sau khi hoàn thành. Chủ động xin ý kiến của người quản lý, giám sát khi công việc vượt quá khả năng.

Để đạt được chuẩn đầu ra, sinh viên cần:

2.2.1. Về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức về tư tưởng, đạo đức cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh trong chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Áp dụng được kiến thức công nghệ thông tin trong phục vụ người bệnh và nghiên cứu khoa học.
- Vận dụng được kiến thức về ngoại ngữ trong giao tiếp và công việc chuyên môn.
- Đánh giá, phân tích được các vấn đề an ninh, quốc phòng và có ý thức cảnh giác với những âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.
- Giải thích các kiến thức cơ bản về giải phẫu sinh lý người, sinh lý bệnh, sinh học di truyền, bệnh học, dược lý, cấp cứu ban đầu vào việc lập kế hoạch chăm sóc điều trị;
- Trình bày được các phương pháp chẩn cứu và chữa bệnh không dùng thuốc (y học cổ truyền) phục hồi chức năng cho người bệnh;
- Giải thích được những nguyên nhân, triệu chứng trong điều trị vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ - xương, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng;
- Trình bày được phương pháp vận động trị liệu, qui trình thực hiện lượng giá chức năng hệ vận động, qui trình bảo quản trang thiết bị vật lý trị liệu trong điều trị;
- Phân tích được tác dụng điều trị trong các trường hợp vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, vật lý trị liệu hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ xương, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng;

2.2.2. Về kỹ năng

- Giao tiếp với người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp hiệu quả;
- Thực hiện thành thạo sơ cấp cứu ban đầu;
- Lượng giá thành thạo chức năng hệ vận động của cơ thể;

- Vận hành thành thạo an toàn và bảo quản tốt các trang thiết bị chuyên ngành Phục hồi chức năng;
- Thực hiện thành thạo các thao tác tập vận động trị liệu, các phương pháp điều trị vật lý trị liệu, vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, vật lý trị liệu hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ xương;
- Áp dụng các phương pháp châm cứu và chữa bệnh không dùng thuốc (y học cổ truyền) phục hồi chức năng cho người bệnh;
- Hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh sử dụng thành thạo một số dụng cụ trợ giúp đơn giản hỗ trợ trong điều trị;
- Hướng dẫn thành thạo các phương pháp phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch làm việc theo nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm để thực hiện kế hoạch chăm sóc điều trị cho bệnh nhân;
- Tổ chức và quản lý khoa phòng vật lý trị liệu phục hồi chức năng một cách khoa học;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Chấp hành nhiệm vụ được giao, chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc;
- Giữ gìn bí mật thông tin của người bệnh;
- Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, phòng ngừa tàn tật cho người bệnh;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Tuân thủ quy định của pháp luật khi hành nghề, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và những quy định của nơi làm việc;
- Có tinh thần đoàn kết, hòa nhã, khiêm tốn với đồng nghiệp, cảm thông, chia sẻ, ân cần chu đáo với người bệnh và gia đình người bệnh;
- Trung thực, khách quan, thận trọng trong quá trình thực hành nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng trình độ cao đẳng, người học có khả năng đảm nhiệm công tác chăm sóc người bệnh, tham gia nghiên cứu khoa học và quản lý, đáp ứng yêu cầu công việc tại các vị trí sau:

- Chăm sóc và điều trị, phục hồi cho người bệnh, người khuyết tật tại các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập; các cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi và các trung tâm điều dưỡng, trung tâm chỉnh hình - phục hồi chức năng. Triển khai và quản lý chương trình Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.
- Nhân viên tư vấn chuyên môn cho các công ty kinh doanh dụng cụ, thiết bị Phục hồi chức năng.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2840 giờ/110 tín chỉ
- Số lượng môn học, mô đun: 39 (35 môn học/mô đun bắt buộc, 4 môn học/mô đun tự chọn)

- Khối lượng học tập các môn học chung: 435 giờ/20 tín chỉ
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 2075 giờ/80 tín chỉ
- Khối lượng lý thuyết: 831 giờ (773 giờ môn học bắt buộc + 29 giờ 2 môn học tự chọn); thực hành, thực tập, bài tập thảo luận: 1753 giờ; Kiểm tra: 120 giờ.

5. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Người học có những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định
2	NLCB-02	Người học có kiến thức cơ bản về giải phẫu sinh lý người, sinh lý bệnh, sinh học di truyền, bệnh học, dược lý, cấp cứu ban đầu vào việc lập kế hoạch chăm sóc điều trị
3	NLCB-03	Người học sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	
4	NLCL-01	Người học có những kiến thức cơ bản về các phương pháp chăm cứu và chữa bệnh không dùng thuốc (y học cổ truyền) phục hồi chức năng cho người bệnh
5	NLCL-02	Người học có khả năng bảo quản trang thiết bị vật lý trị liệu trong điều trị
6	NLCL-03	Người học có khả năng thực hiện thành thạo sơ cấp cứu ban đầu
III	Năng lực nâng cao	
7	NLNC-01	Người học có khả năng giải thích được những nguyên nhân, triệu chứng trong điều trị vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ - xương, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng
8	NLNC-02	Người học có khả năng thực hiện thành thạo các thao tác tập vận động trị liệu, các phương pháp điều trị vật lý trị liệu, vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, vật lý trị liệu hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ xương
9	NLNC-03	Người học có những kiến thức cơ bản và giải thích được những nguyên nhân, triệu chứng trong điều trị vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ - xương, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng
10	NLNC-04	Người học có khả năng thực hiện thành thạo các thao tác tập vận động trị liệu, các phương pháp điều trị vật lý trị liệu, vật lý trị liệu hệ tim mạch - hô hấp, vật lý trị liệu hệ thần kinh - cơ, vật lý trị liệu cơ xương
11	NLNC-05	Người học có khả năng hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh sử dụng thành thạo một số dụng cụ trợ giúp đơn giản hỗ trợ trong điều trị; Hướng dẫn thành thạo các phương pháp phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

6. Nội dung chương trình

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ Thực tập/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
MH1	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH2	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH3	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	4	75	36	35	4
MH5	Tin học	3	75	15	58	2
MH6	Tiếng Anh	5	120	42	72	6
II	Các môn học/mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học/mô đun cơ sở	22	423	250	154	19
MĐ7	Mô đun: Cấu tạo và chức năng cơ thể người	6	106	74	28	4
	Hóa - Hóa sinh		28	20	8	
	Sinh học và Di truyền		16	16		
	Giải phẫu - Sinh lý		52	30	20	2
	Lý sinh		8	8		
MĐ8	Mô đun: Đại cương sự hình thành bệnh tật và phục hồi	5	92	76	14	2
	Sinh lý bệnh- Miễn dịch		24	20	4	
	Mô học - Giải phẫu bệnh		4	2	2	
	Vi sinh - Ký sinh trùng		16	12	4	
	Dược lý		30	26	4	
	Dinh dưỡng - Tiết chế		16	16		
MH9	Điều dưỡng cơ sở	3	75	15	55	5
MH10	Cấp cứu ban đầu	2	45	14	29	2
MH11	Tâm lý - Y đức - Tổ chức y tế	2	30	28	0	2
MĐ12	Giao tiếp - Giáo dục sức khỏe	2	45	15	28	2
MH13	Sức khỏe - Môi trường và Vệ sinh	2	30	28	0	2
II.2	Môn học/mô đun chuyên môn	58	1652	366	1217	69
MH14	Dịch tễ học	2	30	28	0	2
MH15	Bệnh học	4	62	48	12	2
MH16	GPCN hệ vận động và hệ thần kinh	2	45	23	21	1
MH17	Vận động trị liệu	2	45	15	29	1
MH18	Lượng giá chức năng vận động	2	45	12	32	1
MH19	Các phương thức điều trị bằng vật lý	2	45	15	28	2
MH20	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ xương khớp và cột sống	4	90	29	60	1

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ Thực tập/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH21	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ thần kinh - cơ	3	75	15	59	1
MH22	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ tim mạch - hô hấp	2	45	14	30	1
MH23	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ da - tiêu hoá - tiết niệu - sinh dục và nội tiết	3	75	14	60	1
MH24	Ngôn ngữ trị liệu	2	45	16	27	2
MH25	Hoạt động trị liệu	2	45	15	28	2
MH26	Xoa bóp trị liệu	2	45	15	28	2
MH27	Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	3	45	43	0	2
MĐ28	Y học dân tộc và dưỡng sinh	2	60	14	44	2
MH29	Quản lý khoa - phòng VLTL-PHCN	2	60	22	36	2
MH30	Thống kê y học - nghiên cứu khoa học	2	30	28	0	2
MH31	Thực tập lâm sàng 1 (Các phương thức vật lý trị liệu, vận động trị liệu, xoa bóp trị liệu)	3	135	0	127	8
MH32	Thực tập lâm sàng 2 (Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu, Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý thần kinh - cơ)	2	90	0	82	8
MH33	Thực tập lâm sàng 3 (Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý hệ xương khớp và cột sống)	3	135	0	127	8
MH34	Thực tập lâm sàng 4 (Vật lý trị liệu phục hồi chức năng bệnh lý hệ thần kinh cơ, hệ tim mạch, hệ hô hấp, hệ da, tiết niệu, tiêu hóa, nội tiết, sinh dục)	3	135	0	127	8
MH35	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	260	10
	Tổng cộng môn học/mô đun bắt buộc	100	2510	773	1626	111
II.3	Môn học/mô đun tự chọn, nâng cao (chọn 1 trong 2 nhóm môn)					
	Nhóm 1: Phục hồi chức năng thể thao					
MH36	Phục hồi chức năng thể thao	2	30	29	0	1
MH37	Lâm sàng PHCN thể thao	3	135	0	127	8
	Nhóm 2: Vận động trị liệu nâng cao					
MH38	Vận động trị liệu nâng cao	2	30	29	0	1
MH39	Lâm sàng vận động trị liệu nâng cao	3	135	0	127	8
	Tổng	110	2840	831	1880	129

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Các môn học chung

Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ/ngành xây dựng, nhà trường đã ban hành chương trình chi tiết các môn học chung theo đúng quy định.

7.2. Nội dung và thời gian cho các hoạt động

7.2.1. Quy định tín chỉ học tập

Mỗi tín chỉ được quy định bằng 15 giờ học lý thuyết hoặc 30 giờ thực hành, thí nghiệm, tích hợp hoặc bằng 45 giờ thực tập lâm sàng. Thời gian tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn là điều kiện để người học tiếp thu kiến thức, kỹ năng nhưng không tính quy đổi ra giờ tín chỉ trong chương trình. 1 giờ học lý thuyết trên lớp là 45 phút, 1 giờ học thực hành là 60 phút, 1 giờ học tích hợp là 60 phút.

7.2.2. Kế hoạch giảng dạy

Học kỳ I	Số TC	Học kỳ II	Số TC
Giáo dục chính trị	4	Bệnh học	5
Cấu tạo và chức năng cơ thể người	6	Cấp cứu ban đầu	2
Đại cương sự hình thành bệnh tật và phục hồi	5	Tin học	3
Điều dưỡng cơ sở	3	Giao tiếp - Giáo dục sức khỏe	2
		GPCN hệ vận động và hệ thần kinh	2
		Giáo dục quốc phòng và an ninh	4
Tổng	18	Tổng	18
Học kỳ III	Số TC	Học kỳ IV	Số TC
Vận động trị liệu	2	Ngôn ngữ trị liệu	2
Lượng giá chức năng vận động	2	Hoạt động trị liệu	2
Các phương thức điều trị bằng vật lý	2	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ xương khớp và cột sống	4
Xoa bóp trị liệu	2	VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ thần kinh - cơ	3
Thực tập lâm sàng 1	3	Thực tập lâm sàng 2	2
Tâm lý - Y đức - Tổ chức y tế	2	Tiếng Anh	5
Sức khỏe - Môi trường và Vệ sinh	2		
Pháp luật	2		
Tổng	17	Tổng	18
Học kỳ V	Số TC	Học kỳ VI	Số TC
Giáo dục thể chất	2	Thống kê y học - NCKH	2
Dịch tễ học	2	PHCN dựa vào cộng đồng	3
Thực tập lâm sàng 3	3	Y học dân tộc và dưỡng sinh	2
VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ tim mạch - hô hấp	2	Tự chọn	5
VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ da - tiêu hoá - tiết niệu - sinh dục và nội tiết	3	Thực tập tốt nghiệp	6
Quản lý khoa - phòng VLTL-PHCN	2		
Thực tập lâm sàng 4	3		
Tổng	17	Tổng	18

Nhà trường bố trí và điều chỉnh các môn học/mô đun của các học kỳ sao cho đảm bảo tính logic và tính hệ thống của chương trình đào tạo theo trình tự để sinh viên học các môn cơ sở/mô đun cơ sở rồi mới học các môn học/mô đun, học lý thuyết tại trường rồi mới thực tập lâm sàng tại cơ sở y tế.

7.2.3. Tổ chức đào tạo

- Tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ theo hướng dẫn của thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Tổ chức thi/kiểm tra hết môn học/mô đun: Áp dụng Quy định về thực hiện chương trình đào tạo theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và được cụ thể hoá trong nội dung chi tiết từng môn học và quy chế đào tạo.
- Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp: Áp dụng Quy định xét công nhận tốt nghiệp theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, cụ thể: Người học phải tích lũy đủ số mô-đun, tín chỉ quy định của chương trình; điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,0 trở lên; hoàn thành các yêu cầu bắt buộc khác theo quy định của chương trình; không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; có đơn đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian của chương trình.
- Hiệu trưởng căn cứ kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng danh hiệu Cử nhân thực hành trình độ Cao đẳng chuyên ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.

4.2.4. Các phương pháp dạy-học chính:

- Áp dụng các phương pháp dạy-học tích cực, lấy người học làm trung tâm như thảo luận nhóm, bài tập tình huống, thảo luận ca lâm sàng, giải quyết vấn đề, bài tập nhóm, thực hành dựa vào bằng chứng.
- Tăng cường phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực, đổi mới chương trình dạy học và phương pháp dạy-học.
- Đảm bảo tài liệu dạy học và tài liệu tham khảo, điều kiện truy cập thông tin đáp ứng điều kiện tự học của sinh viên.

4.2.5. Điều kiện thực hiện chương trình

- Tổ chức học lý thuyết tại giảng đường hoặc tổ chức học trực tuyến.
- Tổ chức học thực hành tại phòng thực hành có đủ trang thiết bị, mô hình theo yêu cầu của từng môn học.
- Tổ chức thực tập lâm sàng tại các cơ sở y tế đã công bố đủ điều kiện là cơ sở thực hành, có ký hợp đồng phối hợp đào tạo thực hành giữa cơ sở giáo dục và cơ sở thực hành theo nghị định 111/2017/NĐ-CP của Chính phủ.
- Giảng viên đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và có đủ kinh nghiệm giảng dạy.